TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LIÊU** TỈNH QUẢNG NINH Bản án số: 05/2019/HS-ST Ngày 22/10/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ty

Bà Ngô Thị Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lô Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 24 tháng 4 năm 1970 tại huyện T, thành phố H; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1952 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1953; Có vợ là Lê Thị N, sinh năm 1973, có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 15/3/2019 bị Đồn Công An khu Công nghiệp Mông Dương, thuộc Công an thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000đ, chấp hành xử phạt vi phạm hành chính xong ngày 20/3/2019; Bị bắt quả tang ngày 27/8/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Lý Phúc S, sinh năm: 1974; Trú tại: thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1960; Trú tại: thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 27/8/2019, tại ngầm tràn thuộc thôn N, xã L, huyện B, Đồn Biên Phòng cửa khẩu Hoành Mô phối hợp với Công an huyện Bình Liêu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 16S1 – 1216 đi từ hướng thôn N ra đường quốc lộ 18C, trên xe chở một túi nilon và 01 thùng xốp bên trong đựng pháo. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nilon và 01 (một) thùng xốp bên trong chứa 20 hộp pháo loại 36 ống và 01 hộp pháo loại 100 ống;

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 16S1- 1216; số khung: RLHHA 060XVY092347, số máy: HA05E0092353;

- 02 (hai) chiếc điện thoại di động, trong đó: 01 chiếc nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại có số 0918911643; 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn một thẻ sim điện thoại có số: 0888312038 (bút lục: 19,20).

Tại Bản kết luận giám định số: 5052/C09- P2 ngày 29/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận: Tất cả số pháo thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng pháo là 34,4kg (ba mươi tư phẩy tư kilôgam) (Bút lục: 28).

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT- VKSBL ngày 03/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm k, khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Buôn bán hàng cấm"; Áp dụng: điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù.

Về vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh. Bên trong điện thoại có gắn 01 (một) sim Vinaphone, số: 0918911643 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen. Bên trong điện thoại có gắn 01 (một) sim Vinaphone, số: 0888312038 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 27/8/2019, C gọi điện thoại cho một người Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ, C quen biết khi sang Trung Quốc làm thuê) đặt mua pháo và hẹn giao pháo tại khu vực biên giới mốc 1302. Sau đó C điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 16S1 – 1216 chở theo một thùng xốp đi từ nhà ở huyện T đến khu vực mốc biên giới 1302 thuộc xã T, huyện B, C đi bộ theo đường mòn sang địa phận đất Trung Quốc mua 20 hộp pháo loại 36 ống của người Trung Quốc với tổng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng tiền Việt Nam), người Trung Quốc cho C thêm 01 hộp pháo. Sau khi mua được pháo, C cho pháo vào túi nilon và thùng xốp rồi chở pháo về đến thôn N, xã L thì bị lực lượng biên phòng phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Mục đích C mua pháo về để bán kiếm lời.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồi 20h ngày 27/8/2019 tại đồn Biên Phòng cửa khẩu Hoành Mô và phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Lý Phúc S, người chứng kiến bà Nguyễn Thị T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số: 5052/C09- P2 ngày 29/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tất cả số pháo thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

[3] Với sự phân tích và đánh giá nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 27/8/2019, Nguyễn Văn C đã có hành vi xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc mua 34,4kg (Ba mươi tư phẩy tư kilôgam) pháo nổ, mục đích để bán kiếm lời. Khi C đang vận chuyển số pháo trên về đến thôn N, xã L, huyện B thì bị đồn Biên Phòng cửa khẩu Hoành Mô phối hợp với Công an huyện Bình Liêu phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Buôn bán hàng cấm" do có hành vi buôn bán qua biên giới nên thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Bình Liêu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn

Văn C rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, đến chế độ độc quyền quản lý các loại pháo nổ của Nhà nước. Pháo nổ nằm trong danh mục các mặt hàng cấm đã được Nhà nước quy định, có tác hại nhiều mặt, khi sử dụng ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế của mỗi gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy Nhà nước ta đã có nhiều văn bản chỉ thị nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và đốt trái phép các loại pháo. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được đầy đủ tác hại của pháo nổ, nhưng vì hám lời, coi thường pháp luật nên đã bất chấp. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 15/3/2019 bị Đồn Công an khu Công nghiệp Mông Dương, thuộc Công an thành phố C xử phạt hành chính 1.500.000đ, về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản1 Điều 51của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, trong đó: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh. Bên trong điện thoại có gắn 01 (một) sim Vinaphone, số: 0918911643 xét thấy không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen. Bên trong điện thoại có gắn 01 (một) sim Vinaphone, số: 0888312038 bị cáo dùng để liên hệ trong quá trình thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển kiểm soát 16S1 – 1216. Bị cáo dùng vào việc vận chuyển pháo; Do chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp của xe, Cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với toàn bộ số pháo và 01 thùng xốp thu giữ của bị cáo, sau khi giám định, cơ quan chức năng đã tiêu hủy vì vậy không đề cập xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trước khi phạm tội, bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm k khoản 2 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Buôn bán hàng cấm"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 27/8/2019.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh. Bên trong điện thoại có gắn 01 (một) sim Vinaphone, số: 0918911643;

Tịch thu: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen. Bên trong điện thoại có gắn 01 (một) sim Vinaphone, số: 0888312038 để sung vào ngân sách Nhà Nước (toàn bộ vật chứng và tình trạng vật chứng nêu trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Khoản1 Điều 331 và Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu*
- *Cơ quan THAHS huyện Bình Liêu*
- *Nhà tạm giữ CA huyện Bình Liêu*
- *Chi cục THADS huyện Bình Liêu*
- *VKSND huyện Bình Liêu;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu HS, VP, TA Bình Liêu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Ngọc Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ty - Ngô Thị Tươi **Hoàng Ngọc Hải**